

Số: /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh biên chế, hợp đồng lao động năm 2025;
tạm giao biên chế, hợp đồng lao động của thành phố năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 32**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 29 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ các Công văn của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức CQĐP 2 cấp của Chính phủ: số 03/CV-BCĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc định hướng một số nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức CQĐP 02 cấp, về tổ chức bộ máy, CBCCVC khi thực hiện sắp xếp; số 09/CV-BCĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025 về việc định hướng tạm thời bố trí biên chế khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 2317/BNV-TCBC ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc quản lý, sử dụng viên chức làm việc tại các cơ sở y tế và giáo viên tại các trường phổ thông, mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 332/NQ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về số lượng cấp phó của phòng chuyên môn và tương đương, Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị quyết số 106/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách;

Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội ở Trung ương và các Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026;

Xét Tờ trình số 315/TTr-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh biên chế, hợp đồng lao động năm 2025; tạm giao biên chế, hợp đồng lao động của thành phố năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 86/BC-BPC ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh biên chế, hợp đồng lao động của thành phố năm 2025, như sau:

1. Đối với cấp thành phố

a) Điều chỉnh bổ sung 02 chỉ tiêu biên chế công chức giao từ nguồn biên chế thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, từ ngày 01/7/2025. Sau khi điều chỉnh, tổng số biên chế công chức giao năm 2025 là 2.536 chỉ tiêu, trong đó: Biên chế công chức: 2.529 chỉ tiêu (bao gồm: 2.223 biên chế giao cho các cơ quan, 306 biên chế thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy), 07 biên chế phục vụ.

b) Điều chỉnh giảm 40 chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, từ ngày 01/11/2025. Sau khi điều chỉnh tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025 là: 15.119 chỉ tiêu (trong đó: 15.089 chỉ tiêu biên chế giao; 30 chỉ tiêu thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy).

c) Điều chỉnh giảm 147 chỉ tiêu hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước, từ ngày 01/11/2025. Sau khi điều chỉnh tổng số hợp đồng lao động giao năm 2025 là: 798 chỉ tiêu.

2. Đối với cấp xã

a) Điều chỉnh bổ sung 05 chỉ tiêu biên chế công chức năm 2025, kể từ ngày 01/7/2025. Sau khi bổ sung tổng số biên chế công chức giao năm 2025 là: 6.056 chỉ tiêu (bao gồm: 5.714 biên chế cán bộ, công chức; 342 biên chế Ban Chỉ huy quân sự).

b) Điều chỉnh bổ sung 40 chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, từ ngày 01/11/2025. Sau khi điều chỉnh tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025 là: 49.493 chỉ tiêu.

c) Điều chỉnh bổ sung 147 chỉ tiêu hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước, từ ngày 01/11/2025. Sau khi điều chỉnh tổng số hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025 là: 4.199 chỉ tiêu.

d) Điều chỉnh 51 chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giữa một số địa phương do thực hiện chuyển giao, tiếp nhận các điểm trường sau khi tổ chức lại, từ ngày 01/9/2025.

Điều 2. Quyết định tạm giao biên chế, hợp đồng lao động của thành phố năm 2026, như sau:

1. Tổng biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của thành phố là **8.590** chỉ tiêu; cụ thể:

a) Cấp thành phố: 2.534 chỉ tiêu. Trong đó giao: 2.529 biên chế công chức (bao gồm: 2.223 chỉ tiêu biên chế giao cho các cơ quan, 306 chỉ tiêu biên chế thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy), 05 chỉ tiêu biên chế phục vụ.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

b) Cấp xã: 6.056 chỉ tiêu. Trong đó: 5.714 chỉ tiêu biên chế cơ quan HĐND&UBND (bao gồm: 5.673 chỉ tiêu biên chế giao cho các xã, phường, đặc khu, 41 chỉ tiêu thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy), 342 chỉ tiêu Ban Chỉ huy quân sự cấp xã).

(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)

2. Tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động hưởng lương ngân sách nhà nước của thành phố là: **64.331** chỉ tiêu số người làm việc và **5.576** chỉ tiêu hợp đồng lao động; cụ thể:

a) Cấp thành phố:

- Số lượng người làm việc: 14.838 chỉ tiêu (bao gồm 14.815 chỉ tiêu người làm việc giao cho các đơn vị, 23 chỉ tiêu biên chế sắp xếp tổ chức bộ máy).

- Số hợp đồng lao động: 971 chỉ tiêu.

(Chi tiết tại Phụ lục 03 kèm theo)

b) Cấp xã:

- Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách: 49.493 chỉ tiêu.

- Số hợp đồng lao động: 4.605 chỉ tiêu.

(Chi tiết tại Phụ lục 04 kèm theo)

3. Số người làm việc các tổ chức hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ: 208 chỉ tiêu (148 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, 60 hợp đồng lao động).

(Chi tiết tại Phụ lục 05 kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này bảo đảm đúng quy định của pháp luật, các quy định về sắp xếp, tinh gọn bộ máy, trong đó:

a) Giao biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động đến các cơ quan, đơn vị trên cơ sở chỉ tiêu được Hội đồng nhân dân thành phố giao.

b) Quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các cơ quan, đơn vị và địa phương có đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc được giao theo Nghị quyết này.

d) Đối với các cơ quan, đơn vị và địa phương khi sắp xếp tổ chức bộ máy dẫn đến phát sinh nhu cầu điều chỉnh biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước: giao Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, cho ý kiến và tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Hội đồng nhân dân các xã, phường, đặc khu Cát Hải:

a) Căn cứ chỉ tiêu biên chế được Hội đồng nhân dân thành phố giao, quyết định cụ thể biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp mình; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý sử dụng biên chế, số lượng người làm việc được giao theo Nghị quyết này; đối với cơ quan, đơn vị đang được giao biên chế cao hơn định mức dự kiến (ghi nhận số có mặt vượt định mức) thì khi giảm (nghỉ hưu, chuyển công tác, ...) không thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận bổ sung, thay thế.

3. Ủy ban nhân dân đặc khu Bạch Long Vĩ: Quản lý biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan Ủy ban nhân dân đặc khu, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, Kỳ họp thứ 32 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các Đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, ĐDBQH & HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TTĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH HP, Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu